TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ	*Y L, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Hữu A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu T B, xã M L, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Chị Hà Thị Thu P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu T B, xã M L, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Hữu A và chị Hà Thị Thu P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị Thu P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Nhật M, sinh ngày 27/7/2014. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P do chị P tự nguyện không yêu cầu. Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình và chị P không ai được cản trở Anh A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Anh Vũ Hữu A và chị Hà Thị Thu P không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Anh Vũ Hữu A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền Anh A đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001330 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y L, tỉnh Phú Thọ. Trả cho Anh A số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Y L;
- Chi cục THADS huyện Y L;
- UBND xã M L;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị